

Số: 338 /TTr-SVHTTDL

Lạng Sơn, ngày 25 tháng 9 năm 2026

TỜ TRÌNH
Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng Nhân dân tỉnh
quy định chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hoá, sân tập thể thao
giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Báo cáo số 76/BC-HĐND-VHXX ngày 14/01/2026 của Ban Văn hoá - Xã hội HĐND tỉnh về giám sát tình hình triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 14/12/2020 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa thôn đạt chuẩn, sân tập thể dục thể thao xã trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 -2025; Công văn số 77/HĐND-VHXX ngày 14/01/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc tiếp tục triển khai hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà văn hóa thôn, sân tập luyện thể thao thôn trên địa bàn tỉnh; Công văn số 683/HĐND-VHXX ngày 21/4/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn v/v chấp thuận đề nghị của UBND tỉnh xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh; Công văn số 3288/VP-KGVX ngày 23/4/2026 của UBND tỉnh v/v tham mưu xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa, sân tập thể thao giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Sau khi rà soát, tổng hợp và đánh giá lại thực trạng hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở trên địa bàn tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã xin ý kiến¹ Sở Tài chính về khả năng cân đối, bố trí nguồn lực để triển khai chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa, sân tập thể thao giai đoạn 2026-2030. Trên cơ sở ý kiến² của Sở Tài chính, xác định nguồn ngân sách địa phương có khả năng bảo đảm để thực hiện chính sách, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, với các nội dung cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

1.1. Cơ sở chính trị

¹ Công văn số 704/SVHTTDL-QLVHDS ngày 17/3/2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

² Công văn số 1449/STC-QLNS ngày 18/03/2026 của Sở Tài chính về việc tham gia ý kiến về nguồn lực thực hiện chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa, sân tập thể thao giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Việc ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa, sân tập thể thao giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn là cần thiết nhằm cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng về phát triển văn hóa, hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam xác định mục tiêu xây dựng, phát triển đồng bộ hệ thống thiết chế văn hóa từ tỉnh đến cơ sở, bảo đảm điều kiện để Nhân dân thụ hưởng các giá trị văn hóa, nâng cao đời sống tinh thần, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh và phát triển con người Việt Nam toàn diện; trong đó, hoàn thiện nhà văn hóa, sân tập thể thao ở cộng đồng dân cư là một trong những nhiệm vụ góp phần nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao quần chúng và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân.

Trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, Nghị quyết số 216-NQ/TU ngày 24/4/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, con người Lạng Sơn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 xác định nhiệm vụ ưu tiên đầu tư phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao đồng bộ, phù hợp với điều kiện từng địa bàn, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để hoàn thiện cơ sở vật chất văn hóa ở cơ sở. Chương trình hành động số 40-CTr/TU ngày 02/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW tiếp tục giao nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu ban hành cơ chế, chính sách phù hợp nhằm phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của Nhân dân.

Việc sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp làm thay đổi quy mô quản lý, địa giới hành chính và yêu cầu tổ chức các hoạt động chính trị, văn hóa, xã hội tại cơ sở. Do đó, hệ thống nhà văn hóa, sân tập thể thao cần được đầu tư, nâng cấp phù hợp với quy mô mới, đáp ứng yêu cầu hội họp, tuyên truyền, sinh hoạt cộng đồng, xây dựng đời sống văn hóa và thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Việc ban hành chính sách hỗ trợ giai đoạn 2026 - 2030 vì vậy là giải pháp cần thiết để từng bước hoàn thiện thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, góp phần xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc và nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

1.2. Cơ sở pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;
- Nghị quyết số 1672/NQ-UBTVQH15 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Lạng Sơn năm 2025;

- Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam;

- Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn; Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về sửa đổi, bổ sung Điều 6, Thông tư số 12/12/2010/TT-BVHTTDL, ngày 22/12/2010 về quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã;

- Thông tư số 09/2024/TT-BVHTTDL ngày 22/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch ban hành, liên tịch ban hành;

- Thông tư 01/2017/TT-BTNMT, ngày 09/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định định mức sử dụng đất xây dựng cơ sở văn hóa, cơ sở y tế, cơ sở giáo dục và đào tạo, cơ sở thể dục thể thao;

- Nghị quyết số 216-NQ/TU, ngày 24/4/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn về tiếp tục xây dựng và phát huy giá trị văn hoá, con người Lạng Sơn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đáp ứng yêu cầu kỷ nguyên phát triển giàu mạnh, văn minh, thịnh vượng của dân tộc;

- Chương trình hành động số 40-CTr/TU ngày 02/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn về thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam;

- Căn cứ Quyết định số 44/2024/QĐ-UBND ngày 28/10/2024 của UBND tỉnh ban hành Đơn giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất; bồi thường, hỗ trợ chi phí di chuyển tài sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Việc tiếp tục ban hành và triển khai chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hoá, sân tập thể thao giai đoạn 2026 - 2030 là có cơ sở pháp lý vững chắc, đặc biệt trong bối cảnh thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, bởi vì: (1) Luật Tổ chức chính quyền địa phương (đã được sửa đổi, bổ sung) quy định rõ trách nhiệm của chính quyền cấp tỉnh và cấp xã trong bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất phục vụ hoạt động cộng đồng, phát triển văn hóa cơ sở. (2) Các quy định của Trung ương về sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và tinh gọn bộ máy đã làm thay đổi quy mô, phạm vi quản lý ở cấp cơ sở, kéo theo yêu cầu điều chỉnh hệ thống thiết chế văn hóa phù hợp với thực tiễn mới. (3) Các văn bản chỉ đạo của Trung ương về phát triển văn hóa, xây dựng và hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở đến năm 2030 đặt ra yêu cầu bảo đảm mỗi thôn, tổ dân phố có nhà văn hóa, sân thể thao đạt chuẩn, hoạt động hiệu quả. (4) Các quy định về tiêu chí nông thôn mới hiện đại và đô thị văn minh đều xác định cơ sở vật chất văn hóa là tiêu chí bắt buộc, mang tính nền tảng. (5) Trong điều kiện chính quyền địa phương 02 cấp, vai trò của cấp xã được tăng cường, trực tiếp chịu trách nhiệm tổ chức các hoạt động chính trị xã hội tại cộng đồng dân cư. Do đó, việc bảo đảm cơ sở vật chất văn hóa đạt chuẩn không chỉ là nhu

cầu thực tiễn mà còn là yêu cầu pháp lý gắn với chức năng, nhiệm vụ của chính quyền cấp xã.

2. Cơ sở thực tiễn

2.1. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND

Giai đoạn 2021-2025, tỉnh Lạng Sơn triển khai Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa thôn đạt chuẩn, sân tập thể dục thể thao xã, qua đó huy động hiệu quả nguồn lực ngân sách nhà nước và xã hội hóa. Sau 05 năm thực hiện, đã đầu tư xây mới 358 nhà văn hóa thôn, cải tạo, sửa chữa 394 nhà văn hóa, mua sắm 807 bộ trang thiết bị, với tổng kinh phí 177.748 triệu đồng, góp phần từng bước hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, đáp ứng nhu cầu hội họp, tuyên truyền và tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của Nhân dân.

Tuy nhiên, hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở vẫn còn một số hạn chế: nhiều nhà văn hóa được xây dựng từ nhiều năm trước đã xuống cấp, diện tích nhỏ, thiếu hạng mục phụ trợ và trang thiết bị; khả năng huy động nguồn lực xã hội hóa ở miền núi, vùng sâu, vùng xa còn hạn chế, trong khi khả năng cân đối ngân sách của cấp xã còn khó khăn. Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND đã hết thời hạn thực hiện, trong khi chi phí vật liệu, nhân công và đầu tư xây dựng tăng, mức hỗ trợ không còn phù hợp với yêu cầu thực tế.

2.2. Thực trạng và nhu cầu đầu tư thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở

Tính đến ngày 30/6/2026, toàn tỉnh có 63/65 xã, phường có nhà văn hóa; 65/65 xã, phường có sân tập thể dục thể thao; 1.639/1.646 thôn, tổ dân phố có nhà văn hóa; trong đó 1.175/1.463 thôn có nhà văn hóa đạt chuẩn theo tiêu chí nông thôn mới, đạt 80,3%; 1.175/1.646 thôn, tổ dân phố có sân thể thao. Hệ thống cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa, thể thao và tổ chức các hoạt động cộng đồng của Nhân dân.

Từ ngày 01/7/2026, thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, tổ chức lại thôn, tổ dân phố và mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, toàn tỉnh còn 923 thôn, tổ dân phố. Quy mô dân số và phạm vi địa bàn của nhiều thôn, tổ dân phố tăng lên, với các nhóm quy mô dưới 150 hộ; từ 150 đến dưới 300 hộ; từ 300 đến dưới 500 hộ và từ 500 hộ trở lên, làm gia tăng nhu cầu sử dụng và phạm vi phục vụ của các thiết chế văn hóa, thể thao.

Phần lớn nhà văn hóa, sân thể thao hiện có được đầu tư theo quy mô trước khi sắp xếp nên một số công trình không còn phù hợp về diện tích, sức chứa, công năng và vị trí; một số công trình thiếu hạng mục phụ trợ, trang thiết bị chưa đồng bộ. Nhiều công trình được xây dựng trong giai đoạn 2011-2020 đã xuống cấp, cần sửa chữa, cải tạo, nâng cấp để bảo đảm an toàn và đáp ứng yêu cầu hoạt động.

Kết quả rà soát nhu cầu đầu tư giai đoạn 2026-2030 cho thấy, trong 923 thôn, tổ dân phố có 208 nhà văn hóa đạt chuẩn, đạt 22,5%; có 715/923 thôn, tổ dân phố có nhu cầu đầu tư xây mới, sửa chữa, cải tạo nhà văn hóa, sân thể thao và bổ sung trang thiết bị. Trong đó, nhu cầu xây mới 426 nhà văn hóa, sửa chữa, cải

tạo 289 nhà văn hóa và mua 637 bộ trang thiết bị nhà văn hóa. Các nhu cầu được xác định trên cơ sở hiện trạng công trình, quy mô dân số phục vụ, mức độ xuống cấp, khả năng đáp ứng hoạt động và điều kiện quỹ đất, cơ sở vật chất thực tế.

Bên cạnh đó, qua các kỳ tiếp xúc cử tri, cử tri tại nhiều khu vực tổ dân phố kiến nghị tỉnh ban hành cơ chế hỗ trợ đầu tư xây dựng, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp nhà văn hóa, sân thể thao tổ dân phố tương tự khu vực nông thôn. Việc bổ sung đối tượng hỗ trợ đối với tổ dân phố là cần thiết, bảo đảm công bằng trong tiếp cận và thụ hưởng các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, phù hợp yêu cầu phát triển đô thị và đời sống dân cư sau sắp xếp đơn vị hành chính.

2.3. Cơ sở xác định mức hỗ trợ giai đoạn 2026 - 2030

Mức hỗ trợ giai đoạn 2026 - 2030 được xác định trên cơ sở chi phí đầu tư thực tế, quy mô công trình, yêu cầu về chất lượng thiết chế văn hóa, thể thao và khả năng cân đối ngân sách địa phương.

Theo Quyết định số 44/2024/QĐ-UBND ngày 28/10/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn, đơn giá xây mới nhà ở, công trình xây dựng loại 3A là **3.852.000 đồng/m² sàn**, chưa bao gồm hệ thống kỹ thuật và một số hạng mục hoàn thiện. Với diện tích khoảng 120 m², tổng kinh phí xây dựng một nhà văn hóa thôn dự kiến khoảng 450 - 700 triệu đồng. So với năm 2021, giá vật liệu xây dựng, nhân công tăng, làm chi phí xây dựng nhà văn hóa quy mô đạt chuẩn hiện nay cao hơn khoảng 30 - 45%; chi phí trang thiết bị cũng tăng theo mặt bằng giá thị trường.

Thực tiễn thực hiện Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND cho thấy mức hỗ trợ từ năm 2021 đã góp phần thúc đẩy đầu tư, nhưng nhiều công trình mới đạt mức cơ bản, chưa đồng bộ; mức hỗ trợ tại một số địa bàn chưa đáp ứng chi phí thực tế, nhất là đối với thôn có quy mô dân số lớn sau sắp xếp. Nhiều nhà văn hóa trước đây có diện tích 80 - 100 m², không còn phù hợp với quy mô sinh hoạt cộng đồng 300 - 500 người/thôn sau sáp nhập.

Sau sắp xếp thôn, tổ dân phố, quy mô dân số và phạm vi phục vụ tăng, trong khi yêu cầu về thiết chế văn hóa, thể thao ngày càng cao, đòi hỏi nhà văn hóa phải bảo đảm diện tích, khuôn viên, công trình phụ trợ, sân bãi, hệ thống điện, nước và trang thiết bị phù hợp, đáp ứng yêu cầu sử dụng lâu dài và các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, đô thị văn minh. Vì vậy, mức hỗ trợ cần được điều chỉnh phù hợp với quy mô mới, hướng tới nâng cao chất lượng và tính đồng bộ của thiết chế, không chỉ đáp ứng về số lượng.

Khả năng cân đối ngân sách và huy động nguồn lực xã hội hóa giữa các địa bàn còn không đồng đều, nhất là tại các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Do đó, mức hỗ trợ cần bảo đảm phù hợp khả năng cân đối ngân sách, đồng thời có tính đến ưu tiên đối với địa bàn khó khăn, góp phần thu hẹp chênh lệch về chất lượng thiết chế văn hóa, thể thao giữa các khu vực.

Việc điều chỉnh mức hỗ trợ cũng nhằm thực hiện mục tiêu giai đoạn 2026 - 2030 là hoàn thiện đồng bộ hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, nâng cao chất lượng hoạt động, đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới nâng cao, đô thị văn minh và nhu cầu sinh hoạt văn hóa, thể thao của Nhân dân.

Nội dung đề xuất mức hỗ trợ giai đoạn 2026-2030

TT	NỘI DUNG HỖ TRỢ	QUY MÔ DÂN SỐ	MỨC HỖ TRỢ (trđ)
I	Nhà văn hóa thôn, tổ dân phố		
1	Xây dựng mới	Dưới 150 hộ	220
		Từ 150 đến dưới 300 hộ	300
		Từ 300 hộ trở lên	380
2	Sửa chữa, cải tạo	Dưới 150 hộ	150
		Từ 150 đến dưới 300 hộ	220
		Từ 300 hộ trở lên	280
3	Mua sắm trang thiết bị mỗi nhà văn hoá	Không phân biệt quy mô	20
II	Sân thể thao		
4	Sửa chữa, cải tạo sân thể thao xã, phường	Không phân biệt quy mô	300
5	Xây dựng mới sân thể thao thôn, tổ dân phố	Dưới 150 hộ	50
		Từ 150 đến dưới 300 hộ	80
		Từ 300 hộ trở lên	100
6	Mua sắm trang thiết bị sân thể thao thôn, tổ dân phố	Không phân biệt quy mô	20

2.4. Tác động của chính sách đối với việc hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa, sân tập thể thao giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh

Việc ban hành chính sách hỗ trợ giai đoạn 2026 - 2030 sẽ góp phần hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao phù hợp với quy mô thôn, tổ dân phố sau sắp xếp; nâng cao chất lượng và tính đồng bộ của công trình thông qua hỗ trợ xây mới, sửa chữa, cải tạo nhà văn hóa, xây dựng sân thể thao thôn, tổ dân phố, sửa chữa sân thể thao xã, phường và mua sắm trang thiết bị nhà văn hóa, sân thể thao.

Chính sách tạo điều kiện nâng cao chất lượng sinh hoạt cộng đồng, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao quần chúng; đáp ứng yêu cầu hội họp, tuyên truyền, sinh hoạt cộng đồng, góp phần xây dựng đời sống văn hóa, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân và nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân.

Đồng thời, góp phần duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí về cơ sở vật chất văn hóa trong xây dựng nông thôn mới, đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị văn minh; sử dụng hiệu quả các công trình công cộng, hạn chế đầu tư dàn trải và tạo điều kiện lồng ghép các nguồn vốn hợp pháp, huy động nguồn lực xã hội.

Nếu không ban hành chính sách mới, nhiều địa phương sẽ khó khăn trong xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo công trình do khả năng cân đối ngân sách và huy động nguồn lực còn hạn chế; qua đó ảnh hưởng đến chất lượng sinh hoạt

cộng đồng, phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và việc duy trì các tiêu chí về thiết chế văn hóa ở cơ sở.

Việc ban hành chính sách hỗ trợ giai đoạn 2026 - 2030 là phù hợp với thực tiễn sau sắp xếp đơn vị hành chính, thôn, tổ dân phố; đồng thời, việc quy định mức hỗ trợ theo quy mô hộ gia đình và bổ sung hỗ trợ sửa chữa, cải tạo, mua sắm trang thiết bị sẽ góp phần hoàn thiện đồng bộ hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, nâng cao hiệu quả sử dụng công trình và đáp ứng tốt hơn nhu cầu của Nhân dân.

III. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

Việc ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa, sân tập thể thao giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn nhằm cụ thể hóa chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các mục tiêu, nhiệm vụ của tỉnh về phát triển văn hóa, xây dựng, hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và yêu cầu phát triển sau sắp xếp đơn vị hành chính.

Tạo cơ sở pháp lý để tỉnh hỗ trợ đầu tư xây mới, sửa chữa, cải tạo nhà văn hóa; xây dựng sân tập thể thao; sửa chữa sân thể thao xã, phường và mua sắm trang thiết bị nhà văn hóa, sân thể thao, phù hợp với quy mô dân số, nhu cầu sử dụng và điều kiện thực tế của từng địa bàn; từng bước hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở đồng bộ, thiết thực, hiệu quả.

Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư, khuyến khích địa phương, cộng đồng dân cư, tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, quản lý, khai thác và sử dụng công trình; nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao và sinh hoạt cộng đồng, góp phần xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân.

Đồng thời, tạo cơ sở để các cấp chính quyền thống nhất trong lập kế hoạch, bố trí và quản lý nguồn lực, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát chính sách, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Việc xây dựng Nghị quyết bảo đảm phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, định hướng phát triển văn hóa của tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và yêu cầu thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; đồng thời bảo đảm tính đồng bộ với các chương trình, đề án, chính sách có liên quan.

Chính sách lấy người dân làm trung tâm và là chủ thể thụ hưởng, đầu tư thiết chế văn hóa, thể thao theo hướng thiết thực, phù hợp quy mô dân số, nhu cầu sử dụng và điều kiện thực tế của từng thôn, tổ dân phố; ưu tiên các địa bàn khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng biên giới, nơi chưa có hoặc thiếu thiết chế, công trình xuống cấp, không đáp ứng yêu cầu sử dụng.

Mức hỗ trợ được xác định phù hợp với chi phí đầu tư, quy mô công trình và khả năng cân đối ngân sách, bảo đảm tính khả thi, công khai, minh bạch; đồng thời khuyến khích huy động các nguồn lực hợp pháp khác, không trông chờ, ỷ lại vào ngân sách nhà nước.

Phát huy tính chủ động, trách nhiệm của UBND cấp xã trong rà soát nhu cầu, đề xuất danh mục, tổ chức thực hiện, quản lý và khai thác công trình; tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm sử dụng nguồn lực đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí.

Chính sách hướng tới xây dựng các công trình đồng bộ, đa chức năng, có khả năng khai thác lâu dài, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị, sinh hoạt cộng đồng và nhu cầu văn hóa, thể dục, thể thao của Nhân dân trong giai đoạn 2026 - 2030 và các năm tiếp theo.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Việc xây dựng dự thảo Nghị quyết được thực hiện theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, bảo đảm trình tự, thủ tục, thẩm quyền và yêu cầu về đánh giá tác động chính sách trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành.

Căn cứ Công văn số 475/VP-KTCN ngày 19/01/2026 của UBND tỉnh về việc xây dựng, sửa chữa nhà văn hóa thôn, sân tập luyện thể thao thôn trên địa bàn tỉnh; Công văn số 1049/UBND-TH ngày 30/4/2026 của UBND tỉnh về việc dự kiến nội dung trình kỳ họp giữa năm 2026 của HĐND tỉnh; Thông báo số 288/TB-VP ngày 07/5/2026 của UBND tỉnh về việc tổ chức thẩm tra các nội dung trình Phiên họp UBND tỉnh thường kỳ tháng 5 năm 2026, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương rà soát các quy định của pháp luật hiện hành; tổng kết, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 14/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh; nghiên cứu nhu cầu thực tiễn và tham mưu UBND tỉnh xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa, sân tập thể thao giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Trên cơ sở kết quả nghiên cứu, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã hoàn thiện hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết theo quy định tại Quyết định số 60/2025/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND tỉnh và trình UBND tỉnh xem xét. Sau đó, UBND tỉnh đã có văn bản xin ý kiến Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về đề nghị xây dựng Nghị quyết. Ngày 21/4/2026, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Văn bản số 683/HĐND-VHXX thống nhất, chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết của UBND tỉnh.

Tiếp đó, ngày 23/4/2026, UBND tỉnh ban hành Công văn số 3288/VP-KGVX về việc tham mưu xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa, sân tập thể thao giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thiện dự thảo Nghị quyết và trình UBND [tỉnh](#).

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổ chức rà soát hiện trạng hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn các xã, phường thống kê, đăng ký nhu cầu xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo nhà văn hóa, sân tập thể thao và mua sắm trang thiết bị giai đoạn 2026 - 2030. Đồng thời, Sở phối hợp với các cơ quan chuyên môn nghiên cứu các quy định của pháp luật hiện hành, các tiêu chuẩn, định mức về thiết chế văn hóa, các quy định về đầu tư công, quản lý ngân sách và đơn giá xây dựng để xây dựng phương án chính sách phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh và khả năng cân đối nguồn lực.

Trong quá trình xây dựng dự thảo, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tổ chức đánh giá tác động của chính sách, xây dựng các phương án hỗ trợ, phân tích tính cần thiết, tính hợp pháp, tính khả thi và hiệu quả của từng phương án. Mức hỗ trợ được đề xuất trên cơ sở tổng kết kết quả thực hiện Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND, khảo sát nhu cầu thực tế của các địa phương sau khi sắp xếp đơn vị hành chính, tham khảo mặt bằng chi phí đầu tư xây dựng hiện nay và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh.

Dự thảo Nghị quyết đã được lấy ý kiến của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan theo quy định; đồng thời được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và [Trang](#) thông tin điện tử của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để lấy ý kiến rộng rãi của các tổ chức, cá nhân chịu sự tác động của chính sách. [Đồng thời lấy ý kiến phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh](#). Trên cơ sở các ý kiến tham gia, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiếp thu, giải trình, [đăng tải bản giải trình trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh](#), chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết và hồ sơ kèm theo theo quy định.

Sau khi hoàn thiện hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch gửi Sở Tư pháp thẩm định theo quy định. Trên cơ sở ý kiến thẩm định, Sở tiếp tục rà soát, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống pháp luật, tính khả thi và phù hợp với yêu cầu phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở của tỉnh trước khi trình UBND tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành.

Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết được thực hiện bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan, khoa học; bám sát chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật, xuất phát từ yêu cầu thực tiễn và khả năng cân đối nguồn lực của địa phương, bảo đảm chính sách sau khi ban hành có tính khả thi cao, đáp ứng yêu cầu phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026 - 2030.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo nhà văn hóa thôn, tổ dân phố; đầu tư xây dựng mới sân thể thao thôn, tổ dân phố; sửa chữa, cải tạo sân thể thao xã, phường; mua sắm trang thiết

bị nhà văn hóa và trang thiết bị sân thể thao giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Đối tượng áp dụng

Thôn, tổ dân phố chưa có nhà văn hóa; thôn, tổ dân phố có nhà văn hóa nhưng cần sửa chữa, cải tạo.

Thôn, tổ dân phố chưa có sân thể thao.

Xã, phường có sân thể thao nhưng cần sửa chữa, cải tạo.

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết.

3. Bố cục của Nghị quyết

Dự kiến gồm 07 điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Nguyên tắc, điều kiện hỗ trợ và thứ tự ưu tiên

Điều 4. Nội dung và mức hỗ trợ

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Điều 7. Điều khoản thi hành

4. Nội dung chính của Nghị quyết

4.1. Đầu tư xây dựng mới nhà văn hóa thôn, tổ dân phố

a) Thôn, tổ dân phố có quy mô dưới 150 hộ gia đình được hỗ trợ 220 triệu đồng/công trình.

b) Thôn, tổ dân phố có quy mô từ 150 hộ gia đình đến dưới 300 hộ gia đình được hỗ trợ 300 triệu đồng/công trình.

c) Thôn, tổ dân phố có quy mô từ 300 hộ gia đình trở lên được hỗ trợ 380 triệu đồng/công trình.

4.2. Sửa chữa, cải tạo nhà văn hóa thôn, tổ dân phố

a) Thôn, tổ dân phố có quy mô dưới 150 hộ gia đình được hỗ trợ 150 triệu đồng/công trình.

b) Thôn, tổ dân phố có quy mô từ 150 hộ gia đình đến dưới 300 hộ gia đình được hỗ trợ 220 triệu đồng/công trình.

c) Thôn, tổ dân phố có quy mô từ 300 hộ gia đình trở lên được hỗ trợ 280 triệu đồng/công trình.

4.3. Mua sắm trang thiết bị nhà văn hóa thôn, tổ dân phố

Hỗ trợ 20 triệu đồng/nhà văn hóa để mua sắm trang thiết bị phục vụ sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, hội họp và các hoạt động cộng đồng.

4.4. Sửa chữa, cải tạo sân thể thao xã, phường

Hỗ trợ 300 triệu đồng/công trình để sửa chữa, cải tạo, nâng cấp nhằm đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao của địa phương.

4.5. Đầu tư xây dựng mới sân thể thao thôn, tổ dân phố

a) Thôn, tổ dân phố có quy mô dưới 150 hộ gia đình được hỗ trợ 50 triệu đồng/công trình.

b) Thôn, tổ dân phố có quy mô từ 150 hộ gia đình đến dưới 300 hộ gia đình được hỗ trợ 80 triệu đồng/công trình.

c) Thôn, tổ dân phố có quy mô từ 300 hộ gia đình trở lên được hỗ trợ 100 triệu đồng/công trình.

4.6. Mua sắm trang thiết bị sân thể thao thôn, tổ dân phố

Hỗ trợ 20 triệu đồng/công trình để mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động thể dục, thể thao của cộng đồng.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

1. Nguồn lực

Hằng năm, căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách tỉnh, lồng ghép nguồn kinh phí từ các Chương trình mục tiêu quốc gia và các nguồn hợp pháp khác bố trí kinh phí hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa, sân tập thể thao đạt chuẩn trên địa bàn tỉnh. Huy động xã hội hóa từ các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước và vận động, huy động đóng góp của nhân dân để xây dựng nhà văn hóa, sân tập thể thao đạt chuẩn theo phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”.

2. Dự kiến kinh phí hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước

(Số liệu cụ thể xem biểu kèm theo)

- (1) Xây mới nhà văn hóa thôn, tổ dân phố: 77.680 triệu đồng.
- (2) Sửa chữa, cải tạo nhà văn hóa thôn, tổ dân phố: 36.570 triệu đồng.
- (3) Mua sắm trang thiết bị nhà văn hóa thôn, tổ dân phố: 8.440 triệu đồng.
- (4) Sửa chữa, cải tạo sân thể thao cấp xã, phường: 8.700 triệu đồng.
- (5) Xây mới sân thể thao thôn, tổ dân phố: 19.730 triệu đồng.
- (6) Mua sắm trang thiết bị sân thể thao thôn, tổ dân phố: 2.500 triệu đồng.

Tổng kinh phí toàn giai đoạn là **153.620 triệu đồng**, bình quân mỗi năm hỗ trợ khoảng **30.724 triệu đồng**. Chính sách có phạm vi bao phủ rộng, đặc biệt ưu tiên mạnh cho hạ tầng văn hóa thể thao cấp thôn. Đây là mức đầu tư có tính thúc đẩy hoàn thiện tiêu chí cơ sở vật chất văn hóa trong xây dựng nông thôn mới và nâng cao đời sống tinh thần người dân.

3. Thời gian thực hiện

Trong 05 năm (giai đoạn 2026-2030), hằng năm các đơn vị thuộc đối tượng, phạm vi hưởng lợi chính sách tiến hành khảo sát, lập dự án đề nghị cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt, cấp kinh phí hỗ trợ đầu tư nâng cấp, cải tạo và xây dựng mới, mua sắm trang thiết bị hoạt động.

4. Dự kiến thời gian trình ban hành Nghị quyết

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2026.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết của Hội đồng Nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hoá, sân tập thể thao giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình UBND tỉnh Lạng Sơn xem xét, cho ý kiến chỉ đạo./.

Xin gửi kèm theo các văn bản sau:

(1) *Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng Nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hoá, sân tập thể thao giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;*

(2) *Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh về Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng Nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hoá, sân tập thể thao giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;*

(3) *Báo cáo Tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 14/12/2020 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa thôn đạt chuẩn, sân tập thể dục thể thao xã trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025;*

(4) *Báo cáo đánh giá tác động của chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hoá, sân tập thể thao trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026 - 2030;*

(5) *Bản so sánh, thuyết minh dự thảo nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa, sân tập thể thao trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026 – 2030;*

(6) *Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của dự thảo nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa, sân tập thể thao trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026 - 2030.*

(7) *Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, phản biện xã hội của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Lạng Sơn về dự thảo nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa, sân tập thể thao trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026 - 2030;*

(8) *Báo cáo số 649/BC-STP ngày 14/9/2026 của Sở Tư pháp về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa, sân tập thể thao giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;*

(9) Báo cáo số 462/BC- SVHTTDL ngày 24/9/2026 của Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch về việc Giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp về dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ xây dựng nhà văn hóa, sân tập thể thao giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

(10) Tài liệu liên quan;

Nơi nhận:

- Như trên; (để trình)
- Sở Tư pháp;
- GD, các PGD Sở;
- Văn phòng Sở; TTBCXB;
- Lưu: VT, VH&GD(ĐL).



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nông Bích Diệp



Phụ lục 3

HỖ TRỢ ĐẦU TƯ VÀ KINH PHÍ XÂY MỚI, SỬA CHỮA CẢI TẠO NHÀ VĂN HOÁ THÔN, TỔ DÂN PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LẠNG SƠN GIAI ĐOẠN 2026-2030

TT	QUY MÔ DÂN SỐ	MỨC HỖ TRỢ (trđ)	NĂM 2026		NĂM 2027		NĂM 2028		NĂM 2029		NĂM 2030		TỔNG SỐ LƯỢNG	TỔNG KINH PHÍ
			Số lượng (nhà)	Số tiền (trđ)	Số lượng (nhà)	Số tiền (trđ)	Số lượng (nhà)	Số tiền (trđ)	Số lượng (nhà)	Số tiền (trđ)	Số lượng (nhà)	Số tiền (trđ)		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14 = (4+6+8+10+12)	15 = (5+7+9+11+13)
I	XÂY MỚI, SỬA CHỮA NHÀ VĂN HOÁ THÔN, TỔ DÂN PHỐ													
	Tổng giai đoạn		26	6,800	145	38,420	97	26,450	79	21,280	75	21,300	422	114,250
1	Hỗ trợ xây mới nhà văn hoá thôn, tổ dân phố													
1.1	Dưới 150 hộ	220	4	880	21	4,620	13	2,860	16	3,520	9	1,980	63	13,860
1.2	Từ 150 đến dưới 300 hộ	300	9	2,700	51	15,300	33	9,900	20	6,000	25	7,500	138	41,400
1.3	Từ 300 hộ trở lên	380	2	760	16	6,080	14	5,320	12	4,560	15	5,700	59	22,420
	Tổng cộng		15	4,340	88	26,000	60	18,080	48	14,080	49	15,180	260	77,680
2	Hỗ trợ sửa chữa, cải tạo nhà văn hoá thôn, tổ dân phố													
2.1	Dưới 150 hộ	150	2	300	12	1,800	7	1,050	4	600	2	300	27	4,050
2.2	Từ 150 đến dưới 300 hộ	220	6	1,320	33	7,260	18	3,960	16	3,520	15	3,300	88	19,360
2.3	Từ 300 hộ trở lên	280	3	840	12	3,360	12	3,360	11	3,080	9	2,520	47	13,160
	Tổng cộng		11	2,460	57	12,420	37	8,370	31	7,200	26	6,120	162	36,570
II	MUA TRANG THIẾT BỊ	20	26	520	145	2,900	97	1,940	79	1,580	75	1,500	422	8,440
	TỔNG KINH PHÍ: I+II			7,320		41,320		28,390		22,860		22,800		122,690

Phụ lục 2



**NEH CẦU HỖ TRỢ ĐẦU TƯ VÀ KINH PHÍ XÂY MỚI SÂN THỂ THAO THÔN, TỔ DÂN PHỐ,
SỬA CHỮA CẢI TẠO SÂN THỂ THAO XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LẠNG SƠN GIAI ĐOẠN 2026-2030**

ĐVT: Triệu đồng

TT	QUY MÔ DÂN SỐ	MỨC HỖ TRỢ (trđ)	NĂM 2026		NĂM 2027		NĂM 2028		NĂM 2029		NĂM 2030		TỔNG SỐ LƯỢNG	TỔNG KINH PHÍ
			Số lượng (sân)	Số tiền (trđ)	Số lượng (sân)	Số tiền (trđ)	Số lượng (sân)	Số tiền (trđ)	Số lượng (sân)	Số tiền (trđ)	Số lượng (sân)	Số tiền (trđ)		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14 = (4+6+8+10+12)	15 = (5+7+9+11+13)
I	XÂY MỚI SÂN THỂ THAO THÔN, TỔ DÂN PHỐ													
1	Hỗ trợ xây mới Sân thể thao thôn, tổ dân phố		15	1,130	77	5,900	71	4,990	50	3,750	57	3,960	270	19,730
1.1	Dưới 150 hộ	50	5	250	26	1,300	31	1,550	13	650	24	1,200	99	4,950
1.2	Từ 150 đến dưới 300 hộ	80	6	480	25	2,000	28	2,240	30	2,400	27	2,160	116	9,280
1.3	Từ 300 hộ trở lên	100	4	400	26	2,600	12	1,200	7	700	6	600	55	5,500
2	Mua trang thiết bị	20	6	120	27	540	30	600	32	640	30	600	125	2,500
	Tổng cộng		21	1,250	104	6,440	101	5,590	82	4,390	87	4,560	395	22,230
II	HỖ TRỢ SỬA CHỮA, CẢI TẠO SÂN THỂ THAO XÃ	300	1	300	8	2400	9	2700	4	1200	7	2100	29	8,700
	Tổng cộng I + II		22	1,550	112	8,840	110	8,290	86	5,590	94	6,660		30,930